

Kính gửi: Ngân Hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) (“HSBC”)  
To: HSBC Bank (Vietnam) Ltd. (“HSBC”)

Địa chỉ

Address

Số Fax HSBC: 028 6255 5704  
(Fax number of “HSBC”)

Người nhận: Phòng Nghiệp Vụ  
Attention: Services Department

Ngày/Date \_\_\_\_\_

Giám Đốc Quan Hệ Khách Hàng của Doanh Nghiệp \_\_\_\_\_  
Company’s Relationship Manager

**CHỈ THỊ VỀ ĐẶT TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN (“TGCKH”)**  
**INSTRUCTION ON PLACEMENT OF TIME DEPOSIT (“TMD”)**

(\*) Lưu ý/Note:

Chỉ Thị này sẽ không có hiệu lực nếu không được đóng dấu giáp lai của Doanh Nghiệp vào tất cả các trang.  
This Instruction is not valid if it is not affixed by the Company's chop/ stamp/ seal on the margin of each consecutive page.

Tên Doanh Nghiệp/ Company name

Địa chỉ Doanh Nghiệp/ Company address

Theo nội dung đã trao đổi với HSBC, chúng tôi muốn chỉ thị về việc đặt TGCKH tại HSBC như sau: Further to our discussion with HSBC, we would like to instruct the placement of TMD at HSBC as follows:

Số tham chiếu TGCKH/ TMD ref:	
Số tiền và Đồng tiền TGCKH/ TMD Amount and Currency:	
Ngày gửi tiền/ Value date:	
Kỳ hạn/ Tenor: và/ and: Ngày đáo hạn/Maturity date:	
Lãi suất cố định/ Fixed interest rate:	% năm / % p.a

Chúng tôi xác nhận và đồng ý rằng khoản TGCKH nêu trên sẽ phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện sau:  
We acknowledge and agree that the above TMD shall be subject to the following terms and conditions:

- Vào ngày gửi tiền, Ngân Hàng sẽ ghi nợ tài khoản chúng tôi số \_\_\_\_\_ mở tại HSBC để đặt khoản TGCKH nêu trên.  
On value date, HSBC shall debit our account number \_\_\_\_\_ with HSBC to place the above TMD.
- Chỉ thị vào ngày đáo hạn/ Instruction on maturity date:
  - Nhận lãi hàng tháng. Ghi có tài khoản chúng tôi số \_\_\_\_\_ mở tại HSBC;  
Receive interest monthly. Credit to our account number \_\_\_\_\_ with HSBC;
  - Vào ngày đáo hạn, tái gửi cả tiền gốc và lãi cho một thời hạn mới là \_\_\_\_\_ và đáo hạn ngày  
Renew principal plus interest on maturity date for \_\_\_\_\_ and mature on \_\_\_\_\_
  - Rút lãi vào ngày đáo hạn và tái gửi tiền gốc cho một thời hạn mới là \_\_\_\_\_ và đáo hạn ngày  
Repay interest and renew principal on maturity date for \_\_\_\_\_ and mature on \_\_\_\_\_
  - Lãi cuối kỳ ghi có tài khoản chúng tôi số \_\_\_\_\_ mở tại HSBC;  
Interest on maturity date credit to our account number \_\_\_\_\_ with HSBC;

- Chuyển cả tiền gốc và lãi vào tài khoản của chúng tôi vào \_\_\_\_\_ mở tại \_\_\_\_\_  
Repay principal and interest to our account number \_\_\_\_\_ at \_\_\_\_\_
- Chỉ thị khác (Vui lòng nêu rõ)/ Other instruction (please specify) \_\_\_\_\_

3. Trường hợp chấm dứt khoản TGCKH trước ngày đáo hạn, khoản TGCKH sẽ được áp dụng mức lãi suất không kỳ hạn thấp mà HSBC áp dụng tại thời điểm chấm dứt./ In the event of a termination of the TMD before its maturity date, such TMD shall be applied the lowest demand deposit interest rate as applied by the HSBC at the time of termination.
4. Chỉ thị này được điều chỉnh bởi Các Điều Khoản Và Điều Kiện Chung Đối Với Tiền Gửi Có Kỳ Hạn áp dụng cho khách hàng doanh nghiệp của HSBC như được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm./ This Instruction shall be subjects of HSBC's General Terms and Conditions for Term Deposits applicable for customers being entities, as amended, supplemented or replaced from time to time.
5. Chỉ Thị này chỉ được xem xét nếu HSBC nhận được trước giờ ngưng giao dịch (cut off time) trong cùng ngày với Chỉ Thị này./ This Instruction shall only be considered if being received by HSBC prior to the cut off time of the same date of this Instruction.

Chữ ký Người Được Ủy Quyền và dấu của Doanh Nghiệp  
The Company's Authorised Signatory and Stamp  
(Chữ ký điện tử không được áp dụng / e-Signature is not applied)

\_\_\_\_\_  
Tên/ Name \_\_\_\_\_  
Chức vụ/ Position \_\_\_\_\_

Chữ ký Người Được Ủy Quyền và dấu của HSBC/ HSBC's  
Authorised Signatory and HSBC's Stamp

\_\_\_\_\_  
Tên/ Name \_\_\_\_\_  
Chức vụ/ Position \_\_\_\_\_

S.V.